

Bản án số: 197/2021/HS-PT

Ngày: 23/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy

Các thẩm phán:

Bà Lê Thu Hương

Bà Lê Thị Phương Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Trọng Trạng – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 261/2021/TLPT- HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Lê Hồng Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2021/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc.

- Bị cáo kháng cáo: **Lê Hồng Q** - Sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện L, tỉnh Thanh Hóa, nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn Lượng (đã chết) và bà Phạm Thị Thiện; vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

**** Người làm chứng:*** (Đều vắng mặt)

Chị Đỗ Thị Sáu – Sinh năm 1976, ông Cao Văn Minh – Sinh năm 1951, anh Nguyễn Văn Hạnh – Sinh năm 1962, chị Lưu Thị Xuân – Sinh năm 1958, anh Lê Văn Thiên – Sinh năm 1969, chị Trương Thị Định – Sinh năm 1965, chị Nguyễn Thị Thọ - Sinh năm 1964, chị Lê Thị Thúy – Sinh năm 1984, anh Cao Văn Sáng – Sinh năm 1970, anh Bùi Văn Tuấn – Sinh năm 1974, bà Hán Thị Xế - Sinh năm 1950, bà Trịnh Thị Giảng – Sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Hào – Sinh năm 1950, ông Phạm Văn Biên.

Đều trú tại: Thôn G, xã S, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, ông Phạm Văn Biên, chức vụ: Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn G, xã S, huyện L, tỉnh Thanh Hóa đang chủ trì hội nghị Cụm dân cư số 3 tại hội trường để bàn một số công việc cần thiết của thôn. Khoảng 15 giờ Lê Hồng Q địa chỉ tại cụm số 1, thôn G, xã S, huyện L, tỉnh Thanh Hóa, không thuộc thành phần tham gia hội nghị đã đến cuộc họp ngồi ở hàng ghế cuối của hội trường, Q xin phát biểu ý kiến về những vấn đề làm đường nông thôn mới và vấn đề thu chi của thôn sau đó được ông Biên trả lời và giải thích là vấn đề này đã được trả lời ở một cuộc họp trước. Do bức xúc với việc ông Biên trả lời không được rõ ràng, Lê Hồng Q đã bỏ về nhà mình lấy một con dao (loại dao cau) cất giấu vào túi quần bên phải rồi đi đến hội trường. Đến hội trường Q ngồi hàng ghế cuối cùng (*ở vị trí như lúc đầu*) để quan sát. Khoảng 15 giờ 30 phút khi thấy ông Biên đã triển khai xong một số nội dung cuộc họp và ngồi ở hàng ghế đầu tiên thì Q đi từ phía cuối hội trường đến chỗ ông Biên, khi gần đến nơi thì Q rút dao cất giấu ở trong túi quần, cầm ở tay phải kề dao vào phần vai, cổ ông Biên lúc này bà Hán Thị Xế đang tham dự cuộc họp và ngồi phía sau ông Biên tri hô “Ồ chú cò” nghe thấy vậy ông Biên quay lại, túm được tay Q đang cầm dao, hai bên giằng co nhau, anh Bùi Anh Tuấn và Lê Văn Thiên (*đều cư trú thôn Giữa*) đang tham dự cuộc họp và ngồi gần vị trí của ông Biên đã lao vào can ngăn, khống chế và đưa Q về phía cuối hội trường, ông Biên đã báo cáo Công an xã Minh Sơn, huyện Ngọc Lặc đến giải quyết. Lúc này, những người tham dự cuộc họp hoang mang, lo sợ, một số người đã bỏ chạy tán loạn ra khỏi hội trường dẫn đến cuộc họp bị gián đoạn trong vòng 01 giờ đồng hồ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cuộc họp tiếp tục diễn ra và kết thúc hồi 17 giờ 00 phút ngày 13/6/2021.

Quá trình điều tra, xác định ông Phạm Văn Biên không có thương tích gì nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc đã không ra quyết định trưng cầu giám định tổn hại % sức khỏe, ông Biên không yêu cầu bồi thường gì.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao loại dao bồ cau, dài 22cm, cán dao bằng gỗ dài 9,5cm; lưỡi dao bằng thép dài 12,5cm thu giữ tại hiện trường cơ quan Công an đã chuyển đến Chi cục Thi hành án chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Về phần dân sự: Đối với số tài sản cốc chén uống nước của hội trường thôn bị hư hỏng, Ban thôn thống nhất không yêu cầu Lê Hồng Q phải bồi thường.

Bản án số 45/2021/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng Q phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ vào: Điểm b và c khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lê Hồng Q

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng Q 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/9/2021, bị cáo Lê Hồng Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa:

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt 24 tháng tù đối với bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, c khoản 2 Điều 318 BLHS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, tại hội trường thôn G, xã S, huyện L, tỉnh Thanh Hóa đang diễn ra cuộc họp cụm dân cư số 3 bàn một số công việc cần thiết của thôn. Lê Hồng Q đã dùng dao kề vào vai, cổ của ông Phạm Văn Biên là Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn đang chủ trì cuộc họp, gây náo loạn và gián đoạn cuộc họp trong thời gian 01 giờ đồng hồ.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Hồng Q phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 318 BLHS là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, đồng ý với tội danh mà bản án sơ thẩm đã tuyên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

[2]. Về tố tụng: Cấp sơ thẩm đưa Thôn G, xã S, huyện L mà người đại diện theo pháp luật là ông Phạm Văn Biên – Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn G, xã S, huyện L, tỉnh Thanh Hóa là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy, Thôn Giữa không bị ảnh hưởng quyền lợi tức là không thiệt hại về vật chất, ông Phạm Văn Biên không thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và không có nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Mặt khác, khách thể của tội phạm vụ án này là trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh nên xác định Thôn Giữa là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như cấp sơ thẩm xác định là không chính xác mà đưa

ông Phạm Văn Biên là người làm chứng trong vụ án là có cơ sở, phù hợp pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây cản trở hoạt động bình thường của thôn G, xã S, huyện L, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ TNHS là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 24 tháng tù là phù hợp pháp luật, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có nộp các tài liệu gồm Đơn xin xác nhận thời gian công tác phục vụ trong Q đội và bị nhiễm chất độc màu da cam của ông Lê Văn Lượng, Kỷ niệm chương cựu chiến binh Việt Nam của ông Lê Văn Lượng (bố đẻ bị cáo), Bà mẹ Việt Nam anh Hùng của bà Bùi Thị Nhì (bà nội bị cáo). Đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, tính chất vụ án là nghiêm trọng và bị cáo phải chịu 02 tình tiết định khung hình phạt tại khoản 2 Điều 318 BLHS nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của BLTTHS. Điểm b khoản 2 Điều 23 của NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hồng Q. Giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm số 45/2021/HS-ST ngày 09/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điểm b, c khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng Q 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Hồng Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P7);
- TAND huyện Ngọc Lặc;
- Công an huyện Ngọc Lặc;
- Chi Cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Thủy